

Số: 224/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 169/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1977;  
Địa chỉ: 13/180/10 đường H, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.  
Bị đơn: Bà Lê Thị Ngọc Y, sinh năm 1983;  
Địa chỉ: 13/180/10 đường H, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thành Tr và bà Lê Thị Ngọc Y.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Tr và bà Lê Thị Ngọc Y thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 119/2002, quyền số 01/P09 do Ủy ban nhân dân Phường 9, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/8/2002).

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Lê Y X, sinh ngày 09/6/2003 và Nguyễn Thành N, sinh ngày 11/5/2009. Giao ông Nguyễn Thành Tr trực tiếp nuôi 02 con chung, tạm hoãn nghĩa vụ áp dưỡng nuôi con cho bà Lê Thị Ngọc Y do ông Nguyễn Thành Tr chưa có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Thành Tr tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí ông Tr đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0069219 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Hoàn lại cho ông Tr số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nói trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THA DS quận T, TP. Hồ Chí Minh;
- UBND Phường C, quận T, TP. Hồ Chí Minh;
- (Để ghi vào sổ hộ tịch đối với GCNKH số 119/2002, Quyển số 01/P09 cấp ngày 21/8/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Lan Ngọc**